

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 116/2020/HS-ST
Ngày 30/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Chung và ông Phạm Công Gia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa là ông: Nguyễn Văn Xuyên là Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Châu Minh T, sinh năm 1991; nơi sinh tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nơi cư trú tại ấp Phú Thứ, xã Phú An, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; con ông Châu Văn N, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1954; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 tại xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; có 02 con (sinh năm 2013 và 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 19 tháng 4 năm 2020.

- Bị hại: Ông Lâm Hùng C, sinh năm 1970; nơi cư trú tại ấp 2, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

Bùi Hữu P, sinh năm 1967 (nơi cư trú tại ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Phan Ngọc M, sinh năm 1987 (nơi cư trú tại ấp 2, xã Tà Lài, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 (nơi cư trú tại ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979 (nơi cư trú tại ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Nguyễn Thị V, sinh năm 1985 (nơi cư trú tại ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 (nơi cư trú tại ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)

(Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Châu Minh T và Nguyễn Thị L chung sống như vợ chồng, vào ngày 01/5/2019 bị cáo và L đến nhà ông Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị V (là em rể và em ruột của L) tại ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú do T có tổ chức ăn, uống rượu, thì có những là bị hại Lâm Hùng C, Bùi Hữu P, Nguyễn Văn Đ, Phan Ngọc M (uống rượu từ khoảng 09 giờ đến khoảng 12 giờ), trong lúc uống rượu giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn cãi nhau, bị hại có chửi bị cáo (ông C và mọi người không nhớ nội dung chửi như thế nào) và được mọi người can ngăn, đến gần 12 giờ nghỉ uống rượu, mọi người ra về, đi ra đến khu vực sân trước nhà Nguyễn Văn T thì bị hại và bị cáo tiếp tục cự cãi, bị cáo lấy trong túi quần ra 01 con dao gấp dài 21 cm đâm nhiều nhát vào người bị hại gây thương tích nặng ngã gục tại chỗ nên được Nguyễn Văn T, Phan Ngọc M tới can ngăn và vật bị cáo xuống đất cùng Nguyễn Thị L lấy được dao từ tay bị cáo, bị hại được mọi người đưa đi cấp cứu, còn bị cáo và L trốn về huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đi làm thuê. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình (bút lục số 36 - 48; 74 - 117; 121 - 126).

Vật chứng thu giữ: 01 dao (loại dao xép) màu đen, dài 21cm, bản rộng 02cm, mũi nhọn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0984/TgT/2019 ngày 24/10/2019 của Trung Tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận về thương tích của Lâm Hùng Cường như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương xuyên thấu cánh tay trái gây tổn thương dây thần kinh giữa, thần kinh trụ, thần kinh quay và thần kinh cơ bì, đứt động mạch cánh tay, đứt tĩnh mạch đầu, đứt tĩnh mạch nền và vết thương cẳng tay trái (tương đương cắt cụt 1/3 giữa cánh tay trái). Tỷ lệ 61%.

Tổn thương nhu mô phổi phải đã phẫu thuật hiện để lại xơ vùng thùy giữa phổi phải. Tỷ lệ 26%.

Tổn thương nhu mô phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu hiện để lại xơ thùy lưỡi phổi trái. Tỷ lệ 25%.

Xeo ngực phải kích thước 4,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ 02%.

Sẹo ngực trái kích thước 2,5 x 0,3 cm . Tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây tại thời điểm giám định là 79% (bảy mươi chín phần trăm).

Kết luận khác: Vật gây thương tích: Thương tích ngực do vật sắc nhọn. Thương tích tay trái do vật sắc - bút lục số 127.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Hùng C yêu cầu bị cáo bồi thường 110.000.000đồng. Trong đó số tiền có hóa đơn chứng từ là 32.000.000đồng, số tiền không có hóa đơn chứng từ là 78.000.000đồng, ngoài ra ông Cường còn yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật (bút lục số 121, 189 - 209).

Cáo trạng số: 106/CT-VKSTP ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến luận tội như sau:

Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích đối với bị hại, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ vụ án. Bị cáo gây thương tích đối với bị hại vì

những mâu thuẫn nhỏ đã đâm bị hại thương tích 79%. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm trong xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nhưng cần phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo tù 08 năm tù đến 09 năm tù.

- Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dao là công cụ phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ý kiến bị hại đồng ý bị cáo bồi thường thiệt hại là 105.000.000 đồng.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Bị cáo có dùng dao đâm bị hại như nội dung bản cáo trạng là đúng sự thật, bị cáo và bị hại có mâu thuẫn trong ngày 01 tháng 5 năm 2019 nên bị cáo đã đánh bị hại, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Tân Phú và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú phù hợp pháp luật.

Các người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của họ để tranh tụng nên không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng là phù hợp Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo trình bày ý kiến về hành vi thực hiện tội phạm phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định là các chứng cứ chứng minh bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát quyết định truy tố bị cáo là đúng luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm, dùng dao là dao đâm bị hại làm tổn hại sức khỏe 79%. Đến nay bị cáo chỉ bồi thường được năm triệu đồng, bị cáo dùng dao đâm bị hại thì có thể xâm phạm đến tính mạng con người, ý thức của bị cáo không tôn trọng thân thể người khác, tự giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, vụ án xảy ra làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trong xã hội. Khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt trong xã hội.

Tại phiên phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, không có tiền án (tiền sự), trình độ văn hóa thấp là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án xử lý như sau: 01 dao nêu trên là công cụ phạm tội phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến thỏa thuận của bị hại đồng ý bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại 105.000.000 đồng.

[5] Về chi phí tố tụng: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp chứng cứ vụ án và quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Châu Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2020.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao (loại dao xếp) màu đen, dài 21 cm, bản rộng 02 cm, mũi nhọn (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhận vật chứng của Công an chuyển đến ngày 29 tháng 9 năm 2020 và đang quản lý).

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ý kiến thỏa thuận của bị hại đồng ý bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại là 105.000.000đ (một trăm lẻ năm triệu đồng).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.625.000đ (hai triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên phải thi hành án không tự nguyện thi

hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất đối với tài sản còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng (*có quyền nhận Bản án*);
 - Công an huyện Tân Phú (2);
 - VKSND huyện Tân Phú, VKSND tỉnh ĐN (2).
 - Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
 - TAND tỉnh Đồng Nai;
 - Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
 - UBND nơi cư trú của bị cáo
- {để thay thông báo kết quả xét xử};*
- Lưu hồ sơ vụ án, TAND huyện Tân Phú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính